

Ngày 31/12/2025	72,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	11.4%	18.9%	13.6%

2025	ROE	17.7%	+/- YoY ▲ 1.3%
------	-----	-------	-------------------

Q4/25	DT thuần	43,683	QoQ ▲ 7,993 ▲ 22.4%	YoY ▲ 18,738 ▲ 75.1%
		tỷ VNĐ		

2025	DT thuần	135,129	YoY ▲ 31,565 ▲ 30.5%
		tỷ VNĐ	

Q4/25	LN gộp	3,793	QoQ ▼ 309 ▼ 7.5%	YoY ▼ 251 ▼ 6.2%
		tỷ VNĐ		

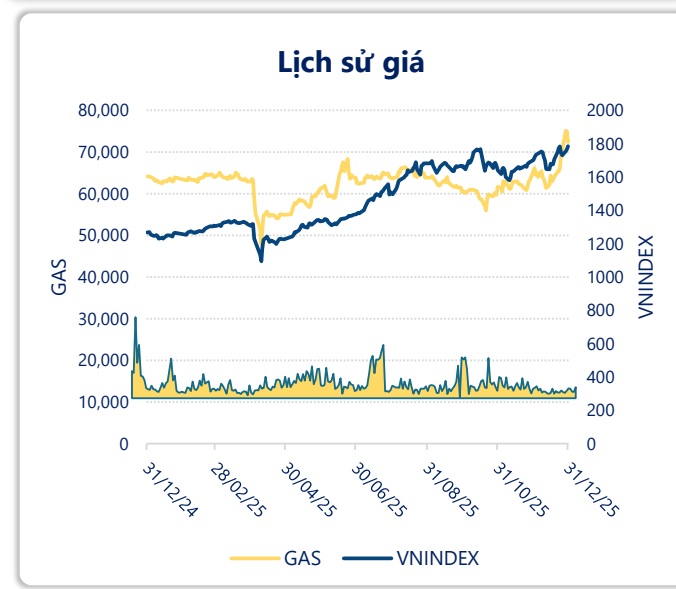
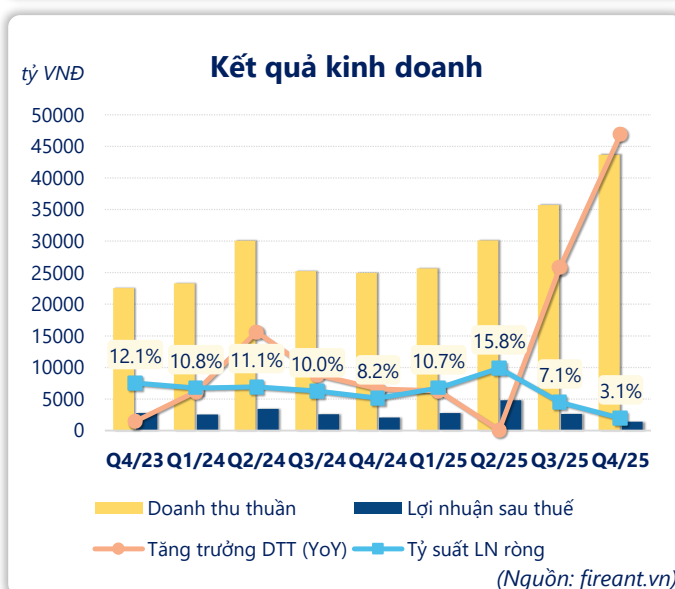
2025	LN gộp	16,939	YoY ▼ 715 ▼ 4.1%
		tỷ VNĐ	

Q4/25	LN thuần	1,764	QoQ ▼ 1,445 ▼ 45.0%	YoY ▼ 805 ▼ 31.4%
		tỷ VNĐ		

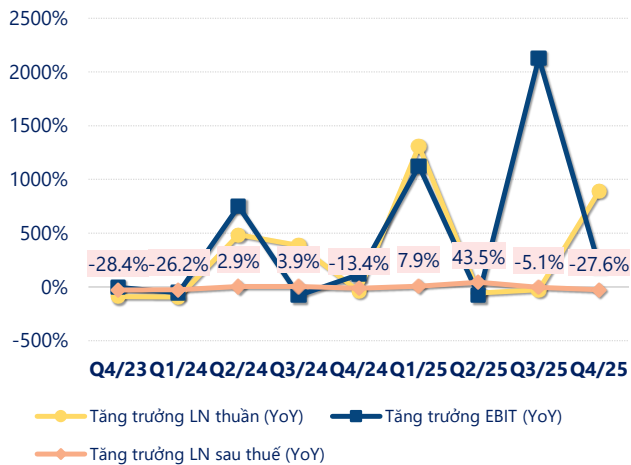
2025	LN thuần	14,363	YoY ▲ 1,207 ▲ 9.2%
		tỷ VNĐ	

Q4/25	LN sau thuế	1,387	QoQ ▼ 1,226 ▼ 46.9%	YoY ▼ 665 ▼ 32.4%
		tỷ VNĐ		

2025	LN sau thuế	11,572	YoY ▲ 982 ▲ 9.3%
		tỷ VNĐ	

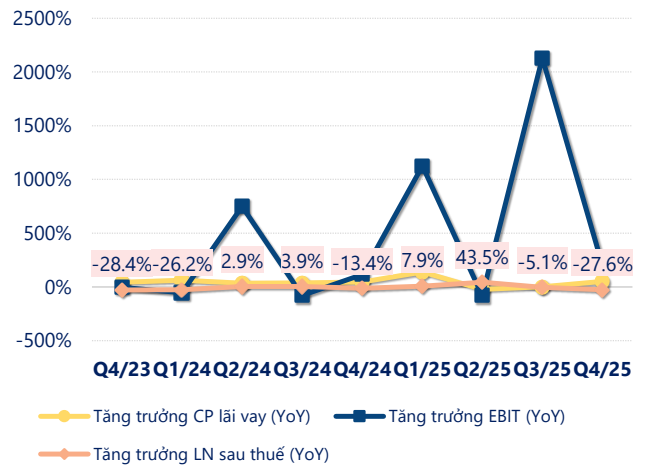


Tăng trưởng lợi nhuận



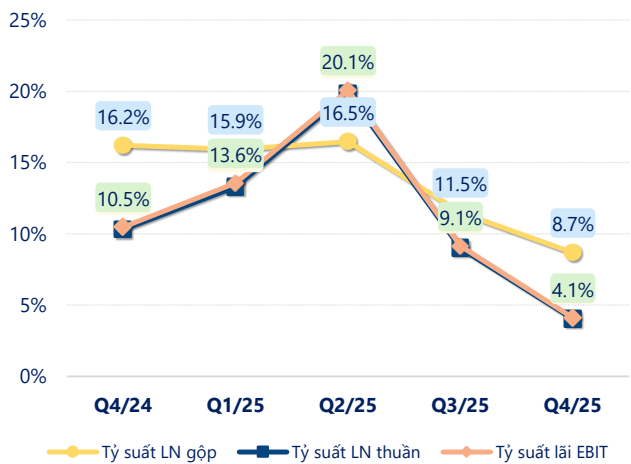
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



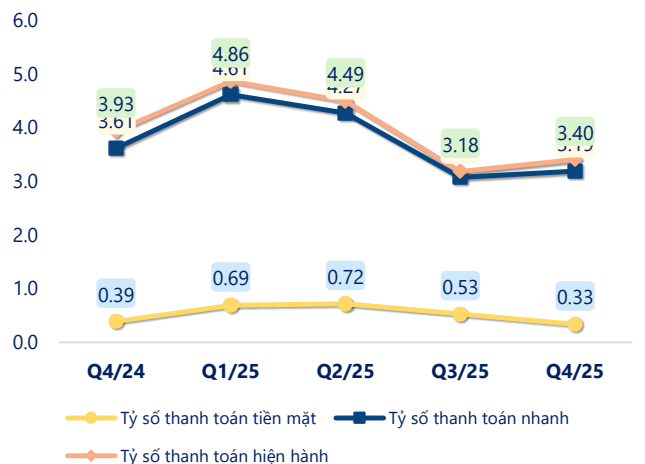
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



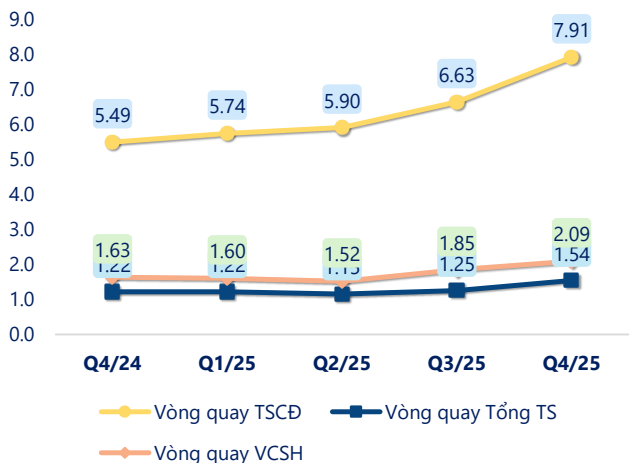
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



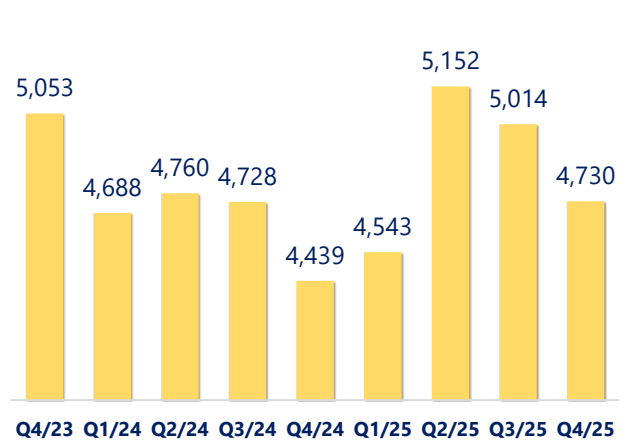
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	43,683	24,945	75.1%	135,129	103,564	30.5%
Giá vốn hàng bán	39,890	20,901	90.9%	118,190	85,910	37.6%
Lợi nhuận gộp	3,793	4,044	-6.2%	16,939	17,654	-4.1%
Doanh thu HĐTC	428	420	2.0%	1,584	1,737	-8.8%
Chi phí TC	82.8	141	-41.3%	387	660	-41.4%
Chi phí lãi vay	54.2	57.2	-5.2%	220	319	-31.0%
LN trong công ty LKLD	19.0	12.6	51.1%	41.6	37.8	10.0%
Chi phí bán hàng	631	669	-5.7%	2,490	2,415	3.1%
Chi phí QLDN	1,763	1,098	60.6%	1,324	3,197	-58.6%
LN thuần từ HĐKD	1,764	2,569	-31.4%	14,363	13,156	9.2%
Lợi nhuận khác	-20.6	-10.8	-91.0%	-3.56	15.7	-123%
LN trước thuế	1,743	2,558	-31.9%	14,359	13,172	9.0%
Lợi nhuận sau thuế	1,387	2,052	-32.4%	11,572	10,590	9.3%
LNST của CĐ cty mẹ	1,361	2,044	-33.4%	11,414	10,398	9.8%

(Nguồn: fireant.vn)

